

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 176/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị M, sinh năm 1990; cư trú tại: Số nhà 42, đường L, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Phạm Thanh Đ, sinh năm 1989; cư trú tại: Ấp T, xã C, huyện O, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 09, đường T. Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị M, sinh năm 1990 và anh Phạm Thanh Đ, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trương Thị M và anh Phạm Thanh Đ có 01 người con chung tên Phạm Ngọc M, sinh ngày 03/9/2017. Chị M và anh Đ tự thỏa thuận giao cháu M cho chị M nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với anh Đ, nhưng nêu anh Đ lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh Đ.

- Về cấp dưỡng; Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu M thành niên (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Thanh Đ tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), gồm án phí yêu cầu xin ly hôn và án phí về cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Trương Thị M không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0000261 ngày 26/5/2021 được hoàn trả lại cho chị M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- CC THADS TP V;
- UBND P1, TP V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng